

Theo dấu dòng tiền

TOP CỔ PHIẾU

— —
Ngày 03 tháng 10, 2025

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading



- Cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến phản ánh có dòng tiền mới tham gia.
- Điều này có thể tạo ra sự biến động giá mạnh hơn, đồng nghĩa sẽ xuất hiện cơ hội kiếm lợi nhuận từ chênh lệch giá



STT	Mã	Ngày	Giá đóng cửa	KLGD	KL TB 30P	Gấp TB 30P
1	LSS	02/10/2025	10.85	2.729.900	403.577	6.76
2	AAV	02/10/2025	6.1	1.242.600	501.373	2.48
3	DPM	02/10/2025	23.85	8.470.100	3.841.320	2.2
4	TNI	02/10/2025	6.86	1.413.200	767.583	1.84
5	HID	02/10/2025	3.8	506.600	282.070	1.8
6	AGG	02/10/2025	19.4	1.578.000	919.443	1.72
7	HSL	02/10/2025	9.7	1.357.500	913.053	1.49
8	BCG	02/10/2025	03.01	8.375.500	5.697.384	1.47
9	BMI	02/10/2025	22.65	940.600	640.863	1.47
10	KDC	02/10/2025	52.4	659.500	480.240	1.37
11	CTD	02/10/2025	81.6	989.300	751.817	1.32
12	G36	02/10/2025	10.1	1.257.200	965.493	1.3
13	DRH	02/10/2025	2.42	1.331.400	1.060.100	1.26
14	MBB	02/10/2025	26.8	44.086.100	34.925.444	1.26
15	VSC	02/10/2025	28.5	14.053.100	11.255.833	1.25
16	VHM	02/10/2025	98.6	5.821.100	4.704.757	1.24
17	LPB	02/10/2025	51.6	3.811.600	3.343.283	1.14
18	VFS	02/10/2025	18.7	3.202.700	2.806.373	1.14
19	VRE	02/10/2025	31.75	6.929.900	6.158.910	1.13
20	TCI	02/10/2025	12.1	1.244.400	1.118.663	01.11
21	NAF	02/10/2025	35.35	720.700	709.540	01.02
22	TAL	02/10/2025	47.1	861.600	848.737	01.02
23	DCL	02/10/2025	27.8	587.000	585.733	1
24	HQC	02/10/2025	3.55	6.784.500	6.781.310	1



- Cổ phiếu nằm trên MA200 cho thấy xu hướng dài hạn tích cực và tâm lý thị trường lạc quan.
- Khoảng cách giữa giá đóng cửa và MA200 nhỏ hơn 7% cho thấy cổ phiếu chưa bị mua quá đà, vẫn còn dư địa tăng.



STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	TBKL 10 phiên	RSI(14)	MA 200	% Close - MA200	MACD Hist W	MACD Hist M
1	AAA	02/10/2025	8.17	2.610.560	48.98	7.83	4.36	0.08	0.06
2	BID	02/10/2025	40.1	3.690.880	44.6	38.59	3.91	0.2	-0.19
3	CSM	02/10/2025	14.7	1.129.290	46	13.89	5.81	0.16	0.22
4	HSG	02/10/2025	18.5	5.830.910	40.17	17.33	6.75	0.13	-0.01
5	KSB	02/10/2025	19.03	2.945.900	43.31	18.26	5.68	0.28	0.23
6	PC1	02/10/2025	24.8	1.890.560	39.42	23.56	5.28	0.02	0.1
7	PVD	02/10/2025	21.45	4.508.930	42.85	21.12	1.54	0.28	-0.47
8	TDC	02/10/2025	12.55	548.540	45.03	11.86	5.85	0.04	0.32
9	VNM	02/10/2025	61.2	3.855.370	48.9	58.95	3.82	0.32	0.24
10	VPI	02/10/2025	56.2	1.999.110	51.26	55.48	1.29	0.37	-0.63
11	YEG	02/10/2025	14	3.164.180	46.49	13.9	0.69	0.06	0.39



Đỉnh và đáy là mức
kháng cự và hỗ trợ
quan trọng của cổ phiếu

Vượt đỉnh 1 năm

STT	Mã CK	Giá	Cao nhất 1 năm	TBKL 10 phiên
1	ABB	12.5	12.8	2.384.890
2	LPB	51.6	52.9	2616800
3	NAF	35.35	35.55	567.860
4	NRC	7	7.7	1.782.480
5	TNI	6.86	6.86	938590

Vượt đỉnh 3 tháng nhưng chưa vượt đỉnh 1 năm

STT	Mã	Giá	H13W	KLTB 10 phiên
1	LSS	10.85	10.05	483.250

Phá đáy 1 năm

Phá đáy 3 tháng

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 3 m	TBKL 10 phiên
1	ACV	55.3	55.1	622.040
2	BFC	41.3	41	123.260
3	CSV	31.15	31.1	418.990
4	DRC	16.2	16.1	263.960
5	DXS	11.85	11.75	2.786.120
6	FPT	92.1	91.4	12.000.490
7	FRT	124	123	441.050
8	FTS	34.6	34.5	1.373.620
9	GAS	60.3	60.3	515.440
10	GVR	27.3	27.15	1.255.330
11	LAS	17.8	17.8	204.900
12	OIL	11.1	10.2	773.630
13	PLX	34	34	1.258.590
14	PPT	13.4	13.2	191.670
15	PTB	47	46.6	135.490
16	PVS	32.5	32.3	2.506.660
17	SIP	54.8	54.7	367.770
18	VCS	48.1	47.9	127.970
19	VLC	14.9	14.8	108.560
20	VOS	13.3	13.17	889.650

Cổ phiếu cắt lên trên các đường trung bình có thể phát tín hiệu mua cho một nhịp tăng giá mới

Cắt lên đường trung bình MA200

Cắt lên đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	HDB	30.85	30.84	13.352.070
2	MBB	26.8	26.67	19.378.600

Cắt lên đường trung bình MA50

STT	Mã	Giá	MA50	KLTB 10 phiên
1	CSM	14.7	14.61	1.129.290

Cổ phiếu cắt xuống dưới các đường trung bình phát tín hiệu bán khi giá có thể giảm sâu hơn

Cắt xuống đường trung bình MA200

STT	Mã	Giá	MA200	KLTB 10 phiên
1	HTN	10.3	10.3	670.830

Cắt xuống đường trung bình MA50

STT	Mã	Giá	MA50	KLTB 10 phiên
1	AAA	8.17	8.26	2.610.560
2	CTS	39.5	40.59	1.755.340
3	EVF	13.75	13.95	9813910
4	FCN	17.2	17.44	2.862.350
5	G36	10.1	10.54	658.430
6	GEX	54.2	54.46	7.353.170
7	HDC	34.5	35.39	4.664.900
8	KBC	35	35.8	6.225.650
9	KDH	33	33.21	5112560
10	KSB	19.3	19.58	2945900
11	MBS	33.4	33.41	5048020
12	NKG	17.1	17.12	14826280

Cắt xuống đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	AAA	8.17	8.18	2.610.560
2	CEO	24.6	24.92	21.044.770
3	CTS	39.5	39.86	1755340
4	DPG	44.7	44.95	1.541.140
5	FIT	4.79	4.83	569.260
7	HDG	30.75	31.57	6472230
8	IJC	13.1	13.33	5820420
9	KLB	16.2	16.26	751270
10	LCG	12	12.04	5056960
11	LDG	4.83	4.89	3837180
12	LIG	5	05.01	689360
13	MWG	77.1	77.65	5420330
14	QCG	14	14.37	1972720
15	SCR	9.27	9.34	10424050
16	VNM	61.2	61.78	3855370
17	YEG	14	14.19	3164180



Cổ phiếu có giai đoạn tích lũy trong biên độ hẹp. Thông thường quá trình tích lũy càng lâu với Bollinger band co hẹp cực đại thì theo sau sẽ là giai đoạn biến động mạnh.

STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	Giá thấp nhất 3T	Giá cao nhất 3T	Biên độ %	KLTB 5 phiên
1	OCB	02/10/2025	12.9	12.55	13.2	5.2	2.324.300
2	NAB	02/10/2025	14.8	14.65	15.5	5.8	1.656.600
3	VTZ	02/10/2025	18.4	18.3	19.4	6	1.598.640
4	SSB	02/10/2025	19.3	19	20.15	6.1	2.618.000
5	VAB	02/10/2025	11.7	11.55	12.3	6.5	463.340
6	QTP	02/10/2025	13.2	13	13.9	6.9	132.260
7	VEA	02/10/2025	39.3	37.9	40.6	7.1	334.260
8	BAF	02/10/2025	34.8	33.55	36	7.3	2.475.180
9	ABB	02/10/2025	12.5	11.9	12.8	7.6	2.487.700
10	MSB	02/10/2025	13.3	13	14.05	8.1	7.180.000
11	PPC	02/10/2025	10.7	10.65	11.75	10.3	296.080
12	PNJ	02/10/2025	83.1	80.69	89.05	10.4	370.860
13	SAB	02/10/2025	45.4	45.15	50	10.7	525.080
14	TTA	02/10/2025	12.55	12.1	13.4	10.7	410.160
15	SJD	02/10/2025	14.2	13.32	14.76	10.8	126.780
16	PVT	02/10/2025	18	17.65	19.6	11	3.418.480
17	REE	02/10/2025	65.2	63.9	71.2	11.4	512.320
18	BWE	02/10/2025	48.35	46.5	51.9	11.6	109.200
19	GAS	02/10/2025	60.3	60.3	67.35	11.7	391.980
20	SCS	02/10/2025	61	58.8	66.3	12.8	298.640
21	DXS	02/10/2025	11.85	11.75	13.3	13.2	2875660
22	VCS	02/10/2025	48.1	47.9	54.5	13.8	120540
23	DRC	02/10/2025	16.2	16.1	18.35	14	255300
24	BCM	02/10/2025	66.2	64	73	14.1	165460
25	DPR	02/10/2025	37.2	36.1	41.32	14.5	355420



Trung tâm Phân tích và Tư vấn Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Tự doanh

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Nguyễn Kim Dung

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Cam kết phân tích

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

- CANH MUA** Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.
- CHỜ MUA** Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.
- TRUNG LẬP** Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.
- CANH BÁN** Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 1, 1A, 2-389 Đê La Thành, P. Thành Công, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội
Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, Phường
Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng
Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, Phường Đông
Hương, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá
Điện thoại: 0237 3515 009